

Bản án số: 123/2020/HS-PT

Ngày: 07 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Đỗ Trung Đền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3, ngày 10 tháng 4 và ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Hà Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Hà Văn C, sinh năm 1962 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Ấp Tân Hòa T, xã Tân H, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C1 (chết) và bà Đỗ Thị T (chết); có vợ và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Từ ngày 03-7-2019 đến ngày 18-7-2019 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 02-7-2019 Hà Văn C dùng xuồng bằng gỗ có đặt máy xăng chạy sang Vương quốc Campuchia để vận chuyển thuốc lá điều với số lượng 5.240 (Năm ngàn hai trăm bốn mươi) bao gồm các nhãn hiệu: HERO, JET, NELSON, CCOTT từ địa phận Campuchia về địa phận Việt Nam. Khi đến Rạch B B thuộc Khu vực Mốc phụ XXX (2) thuộc ấp Tân H, xã Tân H, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp thì bị Lực lượng Đoàn Biên phòng Bình T1 kiểm tra và thu giữ số thuốc lá điều nêu trên. Qua quá trình làm việc với bị cáo Hà Văn C, Lãnh đạo Đoàn Biên phòng Bình T1 thấy có dấu hiệu tội phạm nên chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo thẩm quyền.

Đoàn Biên phòng Bình T chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra các vật chứng đã thu giữ như sau:

- 1.100 (Một ngàn một trăm) bao thuốc lá hiệu NELSON.
- 1.600 (Một ngàn sáu trăm) bao thuốc lá hiệu HERO.
- 1.890 (Một ngàn tám trăm chín mươi) bao thuốc lá hiệu JET.
- 650 (Sáu trăm năm mươi) bao thuốc lá hiệu SCOTT.
- 01 (Một) chiếc xuồng bằng gỗ, chiều dài 6,48 mét, chiều rộng 01 mét, đã qua sử dụng.
- 01 (Một) máy xăng hiệu Loncin, số máy 200150705B, số nắp 200020628A, đã qua sử dụng.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 150 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn C khai nhận: Do bị cáo muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên cùng với Đ (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) nhận vận chuyển thuê số thuốc lá trên từ Campuchia về Việt Nam cho một người không rõ họ tên và địa chỉ, hẹn khi đến cầu kinh Long A sẽ giao hàng, tiền vận chuyển thuê là 2.800 đồng/cây, việc vận chuyển thuê là do Đ đứng ra thỏa thuận. Trong quá trình vận chuyển đến địa phận ấp Tân H, xã Tân H1, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp thì bị cáo bị lực lượng Đoàn Biên phòng Bình T kiểm tra và bắt giữ, riêng Đ trốn thoát và đến nay không liên lạc được.

Tại Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 19- 11- 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giam (Từ ngày 03-7-2019 đến ngày 18-7-2019).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 29- 11- 2019, bị cáo Hà Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo khai nhận do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã cùng với Đực (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) nhận vận chuyển thuê thuốc lá điếu với tổng số lượng là 5.240 bao gồm các nhãn hiệu: HERO, JET, NELSON, CCOTT từ Campuchia về Việt Nam cho một người không rõ họ tên và địa chỉ, hẹn khi đến cầu kinh Long A sẽ giao hàng, tiền vận chuyển thuê là 2.800 đồng/cây. Trong quá trình vận chuyển đến địa phận ấp Tân H, xã Tân H1, thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp thì bị cáo bị lực lượng Đoàn Biên Phòng B T kiểm tra và bắt giữ cùng với tang vật. Bị cáo thống nhất với tội danh “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử theo Bản án số 35/2019/HS-ST ngày 19-11-2019. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 03 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là nặng, nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo vì bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, gia đình bị cáo có công với cách mạng như: Bị cáo là bộ đội phục viên, cha và mẹ được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, chị ruột được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bị cáo đang thờ cúng anh ruột là liệt sĩ. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh bị cáo đang bị bệnh nhồi máu não, viêm xoan hàm sàng hai bên, nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo để bị cáo tiếp tục điều trị bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Hà Văn C bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, trong đó đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có cung cấp tài liệu chứng minh bị cáo bị bệnh nhồi máu não, viêm xoan hàm sàng hai bên, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Văn C, sửa phần quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù, giảm nhẹ cho bị cáo từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo Hà Văn C không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 19- 11- 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Hà Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Hà Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, bị cáo là bộ đội phục viên, cha và mẹ được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, chị ruột được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bị cáo đang thờ cúng anh ruột là liệt sĩ. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, các lý do này của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giảm nhẹ theo các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh bị cáo đang bị bệnh nhồi máu não, viêm xoan hàm sàng hai bên, đây là tình tiết mới phát sinh ở cấp phúc thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn C.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Văn C.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s, v khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn C 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt nhưng được trừ đi thời gian tạm giam (Từ

ngày 03-7-2019 đến ngày 18-7-2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS thị xã Hồng N;
- CQCSĐT Công an thị xã Hồng N;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh